

Số: **2284** /QĐ-BNN-QLCL

Hà Nội, ngày **03** tháng **10** năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt đề cương các nhiệm vụ năm 2011
thuộc Hợp phần nông lâm sản, Dự án đảm bảo
vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất nông, lâm, thủy sản
giao cho Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1280/QĐ-BNN-QLCL ngày 13/6/2011 về việc phê duyệt nội dung và kinh phí Dự án bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất nông, lâm, thủy sản thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2011;

Xét văn bản số 1078/CB-NS ngày 22/9/2011 của Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối đề nghị phê duyệt đề cương nhiệm vụ VSATTP năm 2011;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương triển khai các nhiệm vụ thuộc Hợp phần nông lâm sản, Dự án đảm bảo VSATTP trong sản xuất nông lâm thủy sản, Chương trình mục tiêu quốc gia VSATTP năm 2011 cho Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối với các nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Căn cứ đề cương triển khai các nhiệm vụ được duyệt, Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối xây dựng dự toán chi tiết trình Bộ phê duyệt với tổng mức kinh phí dự kiến: 1.350.000.000 đ (Một tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối, Cục trưởng Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCL.



Lương Lê Phương



PHỤ LỤC

Đề cương triển khai các nhiệm vụ Dự án bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất nông, lâm, thủy sản thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia AT/STP giao cho Cục Chế biến, Thương mại Nông Lâm Thủy sản và Nghề muối năm 2011 (Kèm theo Quyết định số 2284/QĐ-BNN-QLCL ngày 03/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn)

TT	Nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Sản phẩm dự kiến
1	Hội nghị, tập huấn kiểm tra, đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng, VSATTP các cơ sở chế biến điều	Tổ chức hội nghị phổ biến, hướng dẫn kiểm tra, đánh giá phân loại cơ sở chế biến điều tại Bình Phước (dự kiến 120 người gồm cán bộ quản lý của một số địa phương; các doanh nghiệp, Hiệp Hội điều / 01 ngày)	- Tài liệu hội nghị. - Danh sách cán bộ tham gia hội nghị. - Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.
2	Sản xuất phim tài liệu tuyên truyền về phát triển chế biến nông sản đảm bảo ATTP	- Sản xuất 03 bộ phim tài liệu cho các sản phẩm: chè, rau quả, hạt điều; - Phát sóng trên Đài Truyền hình Việt Nam; đưa tin trên một số chuyên mục (chương trình Thời sự, Chào buổi sáng, bản tin trưa...)	- Bộ đĩa phim đã hoàn thiện; - Xác nhận chương trình phát sóng; - Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.
3	Kiểm tra, giám sát điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm các cơ sở chế biến rau quả	- Tập huấn nghiệp vụ kiểm tra đánh giá điều kiện VSATTP các cơ sở chế biến nông sản theo chương trình của Bộ NN&PTNT (Phú Thọ, Thanh Hóa, Bắc Giang, Nha Trang, Bình Thuận, Đà Nẵng, Tiền Giang) - Thành lập đoàn đi kiểm tra thực tế cơ sở chế biến rau quả tại một số tỉnh miền Bắc; khu vực Đông Nam bộ, Tây Nguyên; khu vực đồng bằng sông Cửu Long (dự kiến 32 – 40 cơ sở) - Lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu vệ sinh an toàn thực phẩm (dự kiến 30 mẫu).	- Kế hoạch/ chương trình tập huấn; - Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; - Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra, hoàn thiện các biểu mẫu, đề xuất các giải pháp để triển khai có hiệu quả hoạt động thông kê, kiểm tra đánh giá phân loại cơ sở chế biến rau quả trên phạm vi toàn quốc (kèm theo Biên bản kiểm tra tại từng cơ sở; Kết quả phân tích mẫu).

4	Kiểm tra, giám sát điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến chè năm 2011	<ul style="list-style-type: none">- Tổ chức kiểm tra, giám sát lấy mẫu phân tích chất lượng chè ở cơ sở tại 8 tỉnh (dự kiến 174 cơ sở).- Lấy mẫu và kiểm tra các chỉ tiêu dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng, phân tích chất lượng (dự kiến 24 mẫu).- Tổ chức kiểm tra điềm tại 5 tỉnh: Tuyên Quang, Yên Bái, Sơn La, Thái Nguyên, Nghệ An	<ul style="list-style-type: none">- Kế hoạch triển khai;- Biên bản kiểm tra;- Kết quả phân tích mẫu;- Báo cáo kết quả giám, đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến chè; đề xuất các biện pháp xử lý, khắc phục.
---	--	---	--

